

KẾ HOẠCH

Thực hiện thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phong Thổ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 05/ 7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể các cấp từ huyện đến cơ sở trong việc tổ chức triển khai và thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách được Chính phủ, tỉnh ban hành nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, hợp tác xã. Thực hiện hỗ trợ phải đảm bảo đúng đối tượng, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực gắn với trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là người đứng đầu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, quản lý, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

Tận dụng tối đa nguồn lực từ chính sách phát triển kinh tế, đầu tư cơ sở hạ tầng với các chính sách an sinh xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Tập trung các giải pháp giảm nghèo bền vững; tăng cường đào tạo thường xuyên và đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động; chú trọng công tác giải quyết việc làm, đẩy mạnh công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; chăm lo tốt hơn cho gia đình chính sách, người có công và đồng bào dân tộc thiểu số.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các chương trình. Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia.

2. Yêu cầu

Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu; xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền các tổ chức chính trị xã hội trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn, vận động mọi tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc, có biện pháp xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có khuyết điểm, sai phạm trong việc thực hiện Nghị quyết.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huy động, lồng ghép phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; cân đối hợp lý giữa các địa phương, giữa các ngành các lĩnh vực, đối tượng ưu tiên; bảo đảm hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các chương trình và với các chương trình, đề án, kế hoạch khác.

II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Tập trung nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, từng bước thay đổi diện mạo nông thôn. Bảo đảm an sinh xã hội cho người nghèo, đồng bào dân

tộc thiểu số, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững; thu hẹp khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số so với mức bình quân của tỉnh. Phát triển toàn diện về giáo dục, y tế, văn hóa; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu. Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, mục tiêu đến năm 2025 đưa Phong Thổ trở thành huyện thoát nghèo.

1.2. Một số mục tiêu cụ thể đến năm 2025

(1) Về kinh tế - xã hội

- Phần đầu thu nhập bình quân đầu người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần và thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020.

- Phần đầu tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 43,75% (07 xã) đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân toàn huyện đạt 16,5 tiêu chí/xã và không còn xã dưới 15 tiêu chí. Phần đầu 25% số bản (29/116 bản) thuộc các xã đặc biệt khó khăn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí của tỉnh.

- Tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm từ 6% - 7%/năm; quy mô hộ nghèo và cận nghèo đa chiều đến năm 2025 đạt còn <40% và thoát khỏi tình trạng huyện nghèo; 43% số xã (07 xã) ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi các cấp đến trường: Mẫu giáo đạt 98,5%, Tiểu học đạt 99,5%, Trung học cơ sở đạt 96%, Trung học phổ thông đạt 60% trở lên. Người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông đạt trên 92,4%.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 90% bản có nhà văn hóa; trên 85% hộ gia đình văn hóa; 75% thôn bản; 98% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa.

(2) Giải quyết việc làm và các dịch vụ xã hội cơ bản

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu, được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm. 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tham gia bảo hiểm y tế. Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 90% trở lên; tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt 55% trở lên (trong đó: tỷ lệ người lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 25%, tỷ lệ người dân tộc thiểu số trong độ tuổi lao động được đào tạo nghề đạt trên 50%).

- Trên 80% phụ nữ dân tộc thiểu số có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em người dân tộc thiểu số dưới 5 tuổi thể nhẹ cân <16,1%.

- 93% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; ít nhất 60% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh; 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet; 95% các hộ gia đình được tiếp cận thông tin về giảm nghèo bền vững thông qua các hình thức xuất bản phẩm, sản phẩm truyền thông.

(3) Về đầu tư cơ sở hạ tầng

Nâng cấp, sửa chữa đảm bảo duy trì 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 90% số bản có đường ô tô đến bản được cứng hóa; 99,6% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác; 100% trường học và trạm y tế xã được xây dựng kiên cố. 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh. Đảm bảo kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội cơ bản đáp ứng mục tiêu 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra. Phần đầu 99% số hộ dân tộc thiểu số đang cư trú tại các khu có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở được quy hoạch, sắp xếp, di dời, bố trí.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tuyên truyền quán triệt học tập và triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong huyện. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội bằng các chương trình, kế hoạch, đề án, nghị quyết chuyên đề để tổ chức thực hiện bảo đảm thiết thực hiệu quả. Ưu tiên bố trí các nguồn lực để tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình trọng điểm, nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2020 - 2025. Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất trong toàn Đảng bộ, phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về các chương trình mục tiêu quốc gia, trọng tâm là Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030, Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019, Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/06/2020, Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021, Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy các cấp phải trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương, đơn vị. Lấy kết quả triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ lãnh đạo quản lý.

Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, nâng cao trách nhiệm tổ chức thực hiện ở cấp cơ sở, cộng đồng dân cư nhằm phát huy nội lực, vai trò chủ động, sáng tạo của cán bộ, người dân và cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

3.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát động và nhân rộng các phong trào, mô hình hiệu quả về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về ý nghĩa, mục đích của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, nhằm tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội. Đổi mới và đa dạng công tác tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, cụ thể, phù hợp với nhu cầu tiếp nhận của từng nhóm đối tượng trên từng địa bàn; ưu tiên hình thức truyền thông tuyên truyền có sự tham gia của cộng đồng dân cư tại cơ sở. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, các tệ nạn xã hội.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua "*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai ở lại phía sau*", "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*" và cuộc vận động "*toàn dân đoàn kết xây dựng nông*

thôn mới, đô thị văn minh". Triển khai xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3.3. Triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời các chính sách; huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời các chính sách thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của huyện. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục rà soát, thông tin rộng rãi về các chính sách ưu đãi, hỗ trợ thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

Đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước là quan trọng và có ý nghĩa quyết định, đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc tự nguyện cho từng nội dung cụ thể. Chủ động, tích cực kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu, triển khai các dự án quy mô lớn trên địa bàn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, đóng góp vào nguồn thu ngân sách và tham gia vào các chương trình an sinh, phúc lợi xã hội của địa phương.

Điều phối, sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. Lồng ghép vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác để thực hiện. Thường xuyên rà soát, tránh chồng chéo, trùng lặp trong việc phân bổ nguồn lực giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác.

3.4. Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung trọng tâm các Chương trình mục tiêu quốc gia

Rà soát, điều chỉnh, lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo chuỗi giá trị, tập trung vào sản phẩm ưu thế, sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản của từng địa phương, thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao giá trị sản phẩm. Tăng cường ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái, tập quán sản xuất theo từng vùng và từng dân tộc.

Hỗ trợ, khuyến khích thúc đẩy phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số; tạo điều kiện cho 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện có nhu cầu được vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh và hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng hiệu quả vốn vay. Triển khai thực hiện tốt phương thức ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần, người dân, các tổ chức cùng tham gia, cùng chia sẻ trách nhiệm, hướng tới phát triển kinh tế bền vững, xóa bỏ tư tưởng “trông chờ, ỷ lại” vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

Ưu tiên nguồn lực thực hiện đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu (*giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, ...*) phục vụ sản xuất và dân sinh. Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức thiết về đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, sắp xếp, di dời, bố trí ổn định dân cư cư trú phân tán ở thôn, bản vùng cao, nhất là vùng nguy cơ cao về thiên tai. Phấn đấu hoàn thành mục tiêu trở thành huyện thoát nghèo muộn nhất vào năm 2025, xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường nông thôn, tập trung khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải tạo cảnh quan, môi trường; chú trọng xây dựng nhân rộng các mô hình “*thôn sáng, xanh, sạch, đẹp*”, mô hình “*5 không, 3 sạch*”; mô hình du lịch nông thôn, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác và nước thải sinh hoạt, thu hút các doanh nghiệp đầu tư các khu xử lý chất thải tập trung, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường. Phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn, bản. Quản lý và bảo vệ bền vững tài nguyên đất, nước, rừng.

Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, y bác sỹ, đảm bảo đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu về năng lực chuyên môn. Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển

các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn. Thực hiện hiệu quả chính sách giải quyết việc làm; nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững. Tăng cường khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và triển khai việc xây dựng nếp sống văn hóa ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch; hạn chế và tiến tới xóa bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề bức thiết của trẻ em, phụ nữ.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao hoạt động của chính quyền cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn.

Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Tăng cường đào tạo, quy hoạch, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số; bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Tiếp tục xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*"; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới vững mạnh toàn diện. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, không để xảy ra các "*điểm nóng*", "*điểm phức tạp*" về an ninh, trật tự. Phát huy vai trò của trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng công an xã, vai trò tự quản, tích cực của nhân dân tham gia đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Duy trì, phát triển quan hệ đối ngoại với huyện Kim Bình, tỉnh Vân Nam, Trung quốc.

3.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng tập trung, thống nhất, tinh gọn, nhất là Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện; Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã và Ban phát triển thôn, bản tại các xã. Xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm của các cơ quan chủ trì quản lý Chương trình và các chủ thể tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện; đảm bảo nguyên

tác không chồng chéo trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện. Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các Chương trình trên địa bàn.

Đẩy mạnh triển khai chủ trương, định hướng về phân quyền, phân cấp giữa cấp huyện và cấp xã trong xây dựng, tổ chức, quản lý và thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc, địa phương. Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị hỗ trợ, giúp đỡ các xã thực hiện các Chương trình mục tiêu.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình cho đội ngũ cán bộ theo dõi, quản lý thực hiện các chương trình, nhất là cán bộ cấp cơ sở, góp phần nâng cao năng lực tham mưu thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ.

3.6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Tăng cường theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ở các cấp, các ngành từ khâu chuẩn bị đến thực hiện dự án nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện.

Đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; khắc phục các hạn chế, yếu kém và có giải pháp thực hiện hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

Coi trọng vai trò của cấp cơ sở và đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát, đánh giá khi triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Nâng cao hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện các Chương trình.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ cơ sở: Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, phổ biến đến quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong triển khai thực hiện. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện với quyết tâm cao nhất, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Hội đồng nhân dân huyện: Hằng năm thẩm định, phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo luật định. Tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện.

3. Ủy ban nhân dân huyện: Căn cứ chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia sát với tình hình thực tiễn của huyện. Chỉ đạo các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cụ thể hóa kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, tổ chức triển khai, thực hiện. Chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, đôn đốc việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện. Định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Các ban Đảng huyện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này; tham mưu nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết ở địa phương, cơ sở.

5. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội huyện: Xây dựng kế hoạch, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thiết thực, phù hợp. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ở cơ sở.

6. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các cơ quan liên quan tham Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, tổng hợp việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Các ban Đảng, VP Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các ban Đảng huyện,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu VPHU.

T/M BAN CHẤP HÀNH



Sùng A Nữ